

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 135/2007/TT-BTC

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2007

THÔNG TƯ**hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước năm 2008**

Căn cứ Nghị quyết số 08/2007/QH12 ngày 12/11/2007 của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ hai về dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2007/QH12 ngày 14/11/2007 của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ hai về phân bổ ngân sách trung ương năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 19/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 như sau:

**A. VỀ PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ
TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC NĂM 2008****I. VỀ PHÂN CẤP NGUỒN THU,
NHIỆM VỤ CHI ĐỐI VỚI NGÂN
SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

1. Năm 2008 là năm trong thời kỳ ổn định ngân sách giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (2007 - 2010), ngoài việc thực hiện ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng địa phương theo Nghị quyết số 1051/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 07/11/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ổn định số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách từng địa phương theo mức Thủ tướng Chính phủ đã giao cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 1506/2006/QĐ-TTg ngày 14/11/2006; ngân sách trung ương bổ sung cho các địa phương để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết Quốc hội và được Thủ tướng Chính phủ giao từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 19/11/2007.

2. Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới, ngoài việc thực hiện ổn định theo đúng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân đối với năm ngân sách trong thời kỳ ổn định; ngân sách cấp tỉnh bổ sung cân đối để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và sử dụng một phần từ nguồn thu này để thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các địa phương bố trí kinh phí thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2008 theo quy định tại Nghị quyết Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008; phấn đấu đến năm 2010 cơ bản hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 3 loại đất chính là đất nông nghiệp, lâm nghiệp và đất ở.

4. Thực hiện Nghị quyết số 68/2006/QH11 ngày 31/10/2006 của Quốc hội, nguồn thu xổ số kiến thiết không đưa vào cân đối thu, chi ngân sách địa phương mà được quản lý qua ngân sách nhà nước; căn cứ khả năng thu xổ số kiến thiết năm 2007, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu xổ số kiến thiết năm 2008 cho phù hợp với thực tế địa phương; đồng thời sử dụng số thu này để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội quan trọng của địa phương, trong đó tập trung đầu tư các công trình giáo dục, y tế theo quy định tại Nghị quyết Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008.

II. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

1. Phân bổ, giao dự toán thu ngân sách:

a) Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2008 cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo mức phấn đấu cao hơn tối thiểu 5% mức dự toán thu ngân sách Thủ tướng Chính phủ giao.

b) Việc phân bổ và giao dự toán thu ngân sách phải trên cơ sở đánh giá kết

quả thực hiện thu ngân sách năm 2007; căn cứ các Luật thuế, các chế độ thu; mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, khả năng phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ cụ thể của các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh; yêu cầu thực hiện các biện pháp chống thất thu, gian lận thương mại, đẩy mạnh thu hồi dứt điểm các khoản nợ đọng thuế; thực hiện chính sách miễn giảm thuế theo quy định của pháp luật về thu ngân sách nhà nước.

2. Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước:

a) Phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển:

Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển phải thực hiện đúng những quy định về quản lý đầu tư và xây dựng; đồng thời đảm bảo các yêu cầu sau:

- Các Bộ, cơ quan Trung ương:

+ Bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản bảo đảm hoàn trả đủ các khoản ngân sách đã ứng trước phải thu hồi vào dự toán năm 2008 theo quyết định giao dự toán của Thủ tướng Chính phủ; bố trí vốn để thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản, kiên quyết không bố trí vốn đầu tư cho các dự án chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật.

+ Bố trí vốn cho các dự án, công trình chuyên tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2008.

+ Sau khi bố trí cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí cho các dự án khởi công mới, có đủ điều kiện bố trí vốn theo chế độ quy định, theo hướng tập trung vốn, tránh dàn trải.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

+ Bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản được giao để thanh toán dứt điểm nợ khối lượng xây dựng cơ bản của các công trình thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách theo chế độ quy định, không để phát sinh nợ tồn đọng mới và không bố trí vốn cho các dự án chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; bố trí trả đủ (cả gốc và lãi) các khoản huy động đầu tư theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật ngân sách nhà nước đến hạn phải trả trong năm 2008; trả các khoản vay tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề, hạ tầng thủy sản đến hạn phải trả trong năm 2008; các khoản ngân sách trung ương đã ứng trước phải thu hồi vào dự toán ngân sách năm 2008 theo quyết định giao dự toán của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng cho các công trình, dự án sử dụng vốn ODA;

bổ trí vốn thực hiện các chương trình, dự án khắc phục hậu quả thiên tai...

+ Đối với các chương trình, dự án, nhiệm vụ quan trọng của địa phương thực hiện từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương, phải thực hiện bố trí theo đúng mục tiêu, dự toán được giao.

+ Tập trung vốn bố trí cho các dự án, công trình chuyên tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2008.

+ Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, lĩnh vực khoa học và công nghệ không được thấp hơn mức Thủ tướng Chính phủ giao cho các lĩnh vực này.

+ Sau khi bố trí cho các nhiệm vụ nêu trên mới bố trí cho các dự án khởi công mới có đủ điều kiện bố trí vốn theo chế độ quy định, theo hướng tập trung vốn, tránh dàn trải.

+ Trường hợp có nhu cầu huy động vốn để đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo thuộc danh mục đầu tư trong kế hoạch 5 năm (2006 - 2010) đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, thì được phép huy động vốn trong nước, đảm bảo mức dư nợ huy động tối

đa không vượt quá 30% vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước hàng năm của ngân sách cấp tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Riêng đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh việc huy động vốn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 123/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 và Nghị định số 124/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ.

Ngoài ra, đối với các địa phương có nhu cầu tạm ứng vốn thực hiện dự án, công trình đầu tư cơ sở hạ tầng tạo được nguồn thu hoàn trả vốn tạm ứng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thu hút vốn đầu tư của các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số 49/2005/TT-BTC ngày 09/6/2005 của Bộ Tài chính.

b) Phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể năm 2008:

Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương khi phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể năm 2008 chi tiết theo lĩnh vực (không phải chi tiết theo 4 nhóm mục) và lưu ý một số điểm sau:

- Tiếp tục bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử

giai đoạn 2006 - 2010 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg ngày 15/9/2005 và hướng dẫn của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương).

- Đảm bảo kinh phí thực hiện cải cách hành chính theo Quyết định số 94/2006/QĐ-TTg ngày 27/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2006 - 2010.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ và Thông tư số 113/2006/TT-BTC ngày 28/12/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo Nghị định số 66/2006/NĐ-CP.

- Bố trí kinh phí đảm bảo nhu cầu hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ.

- Bố trí kinh phí thực hiện Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Bố trí chi ngân sách từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế đảm bảo cho công tác quy hoạch ở Trung ương và địa phương theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Đối với các Bộ, cơ quan Trung ương khi phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể (đã bao gồm kinh phí cải cách tiền lương theo Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006, Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ) cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện phân bổ khớp đúng dự toán chi được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính hướng dẫn cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật; những nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ đã quyết định; phân bổ dự toán chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, khi phân bổ giao dự toán cho các đơn vị sự nghiệp, trên cơ sở dự toán được giao, các Bộ, cơ quan Trung ương quyết định mức phân bổ kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp cho phù hợp, giảm mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị có điều kiện phát triển, có nguồn thu sự nghiệp khá để dành nguồn tăng mức đầu tư cho các đơn vị khó khăn

hoạt động chủ yếu bằng nguồn ngân sách nhà nước.

- Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể (đã bao gồm kinh phí cải cách tiền lương theo Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006, Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới phải thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, trong đó lưu ý một số điểm sau:

+ Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách năm 2008 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, lĩnh vực khoa học và công nghệ không được thấp hơn mức dự toán chi Thủ tướng Chính phủ đã giao. Riêng đối với phân bổ giao dự toán chi lĩnh vực giáo dục - đào tạo đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cấp học, trong đó chú ý bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi. Thực hiện đầy đủ chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg ngày 23/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyet đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2006 - 2015”.

Đối với lĩnh vực chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ dự toán Bộ trưởng Bộ Tài chính giao, chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ phải thực hiện, căn cứ vào thực tế của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Việc phân bổ và giao nhiệm vụ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 114/2006/TTLT-BTC-TNMT ngày 29/12/2006 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong đó, bố trí kinh phí để xử lý rác thải y tế, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, mua sắm phương tiện phục vụ cho thu gom rác thải, chú ý xử lý các điểm nóng về môi trường.

Căn cứ dự toán ngân sách giao năm 2008, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách:

(1) Hỗ trợ kinh phí hoạt động của Hội khuyến học các cấp theo Chỉ thị số 11/CT-TW ngày 13/4/2007 của Ban Chấp hành Trung ương và văn bản số 9134/BTC-HCSN ngày 10/7/2007 của Bộ Tài chính.

(2) Kinh phí tăng thêm thực hiện định mức biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế

theo Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ và Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.

(3) Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2007 - 2010 theo Quyết định số 33/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

(4) Kinh phí duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 theo Thông tư liên tịch số 676/2006/TTLT-UBDT-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 08/8/2006 của Liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(5) Kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ được cấp có thẩm quyền ban hành trong quá trình điều hành ngân sách năm 2008 theo chế độ quy định.

+ Khi phân bổ giao dự toán ngân sách năm 2008 ngoài việc đảm bảo kinh phí cho các chế độ, chính sách ban hành được bố trí dự toán năm 2007 tiếp tục thực hiện trong năm 2008 và các năm tiếp theo, cần lưu ý một số điểm sau:

(1) Từ năm 2008 bố trí kinh phí thực hiện khám chữa bệnh cho người nghèo (theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 27/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010) với mức chi bình quân 130.000 đồng/người/năm; kinh phí khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em với mức chi bình quân 130.000 đồng/em/năm.

(2) Kinh phí để thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Hội Cựu chiến binh Việt Nam - Bộ Tài chính - Bộ Quốc phòng hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh cựu chiến binh.

(3) Kinh phí để thực hiện miễn thu lợi phí theo Nghị định số 154/2007/NĐ-CP ngày 15/10/2007 của Chính phủ.

(4) Kinh phí để thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ.

(5) Kinh phí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 08/8/2007 của Chính phủ.

(6) Kinh phí để thực hiện đề án phát triển kinh tế - xã hội các xã tuyến biên giới Việt Nam - Lào; Việt Nam - Campuchia đến năm 2010 theo Quyết định số 160/2007/QĐ-TTg ngày 17/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

(7) Kinh phí tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng theo Thông báo số 51/TB-TW ngày 25/12/2006, Thông báo số 63/TB-TW ngày 09/3/2007 của Ban chấp hành Trung ương.

(8) Kinh phí thực hiện Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ giáo dục quốc dân và hướng dẫn của Liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Nội vụ - Ủy ban dân tộc.

(9) Kinh phí chi trả cho nhân viên thú y cấp xã theo văn bản số 1569/TTg-NN ngày 19/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các chế độ, chính sách trên căn cứ khả năng ngân sách trung ương và mức độ khó khăn của địa phương, ngân sách trung ương sẽ hỗ trợ ngân sách địa phương (ngoài dự toán giao năm 2008) để phân bổ và giao cho các đơn vị thực hiện.

c) Phân bổ, giao ngân sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, nhiệm vụ năm 2008:

Căn cứ dự toán chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác Thủ tướng Chính phủ đã giao, các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo đúng mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền giao. Đồng thời thực hiện lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn theo chế độ quy định để thực hiện có hiệu quả; ngoài nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp để thực hiện. Trường hợp phân bổ, giao dự toán không đúng mục tiêu cơ quan tài chính cấp trên tạm thời chưa chuyển số bổ sung cho ngân sách cấp dưới cho đến khi nhận được bản phân bổ, giao dự toán đúng mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền giao.

Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 (Chương trình 135 giai đoạn II) được

phân bổ theo mức điều chỉnh tại Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 25/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn (Chương trình 134) được phân bổ theo mức điều chỉnh tại văn bản số 1326/TTg-ĐP ngày 17/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với chương trình giáo dục - đào tạo chỉ thực hiện khi Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt chương trình và hướng dẫn của các Bộ liên quan.

d) Tiếp tục bố trí ngân sách và thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương mới từ 01/01/2008 theo Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ, trong đó lưu ý:

- Các Bộ, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc và ngân sách cấp dưới phải xác định và giao khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên (tính trên số dự toán chi thường xuyên năm 2008 tăng thêm so với dự toán năm 2007, không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương theo mức lương tối thiểu 450.000 đồng/tháng); riêng đối với đơn vị trực thuộc các cấp ở địa phương thực hiện theo quy

định tại Khoản g Điều 2 Mục II Phần A Thông tư này, để thực hiện chế độ tiền lương mới từ 01/01/2008; đảm bảo không thấp hơn mức Bộ Tài chính đã hướng dẫn.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương hướng dẫn các đơn vị trực thuộc dành 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2008 (riêng ngành y tế 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao) để thực hiện chế độ tiền lương mới từ 01/01/2008.

- Các địa phương phải sử dụng số còn dư (nếu có) sau khi đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006, Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ trong năm 2008 để thực hiện chế độ tiền lương mới từ 01/01/2008 từ các nguồn:

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) dự toán năm 2008 so với dự toán năm 2007 được Thủ tướng Chính phủ giao;

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) thực hiện năm 2007 so với dự toán năm 2007 được Thủ tướng Chính phủ giao;

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên

(không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán chi năm 2007;

+ 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2008 (riêng ngành y tế 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao);

+ Nguồn để thực hiện tiền lương tăng thêm năm 2007 chưa sử dụng hết chuyển sang;

+ Số đã bố trí hỗ trợ từ ngân sách trung ương trong dự toán năm 2008 để đảm bảo kinh phí tăng thêm theo mức lương quy định tại Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006, Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn như trên mà không đủ nguồn thì ngân sách trung ương hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo các Nghị định của Chính phủ.

đ) Bố trí dự phòng ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được Thủ tướng Chính phủ giao để chủ động thực hiện phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

e) Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao do quyết định mức phân đầu cao hơn mức Thủ tướng Chính phủ giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất) phải dành 50% thực hiện cải cách tiền lương; phần còn lại cần ưu tiên để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định, bổ sung dự phòng ngân sách địa phương, tăng dự trữ để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách.

g) Đơn vị dự toán cấp I lập phương án phân bổ chi thường xuyên giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục Ngân sách nhà nước (không phân bổ chi tiết theo các nhóm mục chi và không phân bổ chi tiết theo từng quý trong năm); trong đó chú ý:

+ Đối với các đơn vị do ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí phải giao cụ thể nguồn tiết kiệm 10% tăng thêm theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương.

+ Đối với các đơn vị do ngân sách

địa phương đảm bảo kinh phí: thực hiện phân bổ chi ngân sách không bao gồm 10% tiết kiệm chi tăng thêm (không kể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006, Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ và cơ quan Nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ).

Riêng đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm; phần dự toán chi ngân sách nhà nước giao không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao, phân loại đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà

nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động). Dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên; phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên.

3. Về thời gian phân bổ, giao dự toán:

Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ, cơ quan Trung ương (đối với ngân sách trung ương); Ủy ban nhân dân các cấp (đối với ngân sách địa phương) trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2008 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 31/12/2007 và tổ chức việc công khai dự toán ngân sách đúng quy định. Trong đó, lưu ý một số điểm sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách

cấp tỉnh và mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp dưới trước ngày 10/12/2007; đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thực hiện giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh; nhiệm vụ thu, chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách cấp dưới, mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho từng quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (nếu có).

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Bộ Tài chính chậm nhất là 05 ngày sau khi Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán ngân sách theo đúng quy định tại Điều 40 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước và Điểm 5.3 Mục 5 Phần III Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính; báo cáo mức huy động vốn năm 2008 theo Khoản 3 Điều 8 Luật ngân sách nhà nước, dư nợ vốn huy động của ngân sách địa phương đến 31/12/2007 về Bộ Tài chính trước ngày 31/01/2008; báo cáo số dư nợ Quỹ Dự trữ tài chính theo quy định tại Điểm 19.3 Mục 19 Phần IV Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

Riêng đối với dự toán các khoản bổ sung có mục tiêu năm 2008, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán cho các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số 86/2006/TT-BTC ngày 23/6/2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện trước ngày 20/12/2007; đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp huyện, giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện, mức bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho từng xã, phường, thị trấn.

- Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp xã trước ngày 31/12/2007 và thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên theo từng loại của Mục lục ngân sách nhà nước, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch

(một bản) làm căn cứ thanh toán và kiểm soát chi.

b) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2008 được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao, đơn vị dự toán cấp I của ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng các quy định tại Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước, Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2003/NĐ-CP và hướng dẫn bổ sung tại Thông tư này (theo mẫu số 1a, 1b và 1c đính kèm Thông tư này), trong đó lưu ý một số điểm sau:

- Trong phạm vi 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phương án phân bổ dự toán ngân sách, cơ quan tài chính phải có văn bản thông báo kết quả thẩm tra. Nếu quá 07 ngày làm việc mà cơ quan tài chính chưa có ý kiến coi như đồng ý với phương án phân bổ của cơ quan, đơn vị đã gửi cơ quan tài chính. Trường hợp cơ quan tài chính nhất trí với phương án phân bổ thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân bổ ngân sách giao ngay dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc,

đồng gửi cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp (theo các mẫu số 2a, 2b và 2c đính kèm Thông tư này) và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (gửi thông qua đơn vị sử dụng ngân sách bản chi tiết đối với đơn vị). Trường hợp cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh thì trong phạm vi 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của cơ quan tài chính, cơ quan, đơn vị phân bổ tiếp thu, điều chỉnh và gửi lại cơ quan tài chính để thống nhất; trường hợp không thống nhất nội dung điều chỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại Điểm 1.5, Mục 1, Phần IV, Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp sau ngày 31/12/2007, vì khó khăn, vướng mắc mà đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ xong dự toán được giao, đơn vị phải báo cáo với cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, cho phép kéo dài thời gian phân bổ dự toán. Đối với các nguyên nhân do chủ quan của đơn vị, thời gian phân bổ dự toán kéo dài chậm nhất đến ngày 31/01/2008; quá thời hạn này, cơ quan tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để điều chuyển cho cơ quan, đơn vị khác, hoặc bổ sung dự phòng ngân sách theo quy định của Chính phủ. Đối với các nguyên nhân do

khách quan, vượt quá thẩm quyền của đơn vị như chưa có phê duyệt của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cơ chế thực hiện nhiệm vụ..., đơn vị dự toán cấp I phải dự kiến thời hạn hoàn thành đề cơ quan tài chính cho kéo dài thời gian phân bổ, song chậm nhất không quá ngày 31/3/2008; quá thời hạn này, dự toán còn lại chưa phân bổ sẽ xử lý tương tự như đối với các nguyên nhân chủ quan nêu trên.

- Khi phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán cấp I phải chú ý phân bổ để thu hồi các khoản đã tạm ứng, tạm cấp; trường hợp đơn vị không phân bổ dự toán cho các khoản phải thu hồi này, cơ quan tài chính sẽ có văn bản thông báo cho các cơ quan, đơn vị để phân bổ lại đồng thời thông báo cơ quan Kho bạc nhà nước cùng cấp tạm thời chưa cấp kinh phí đến khi nhận được bản phân bổ theo đúng quy định trên.

- Trường hợp trong tháng 01/2008 dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính và Kho bạc nhà nước tạm cấp kinh phí cho các nhiệm vụ chi cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc

theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ.

B. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

I. VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ THU NGÂN SÁCH

1. Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Thuế, Hải quan và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ Tài chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thu thuế.

- Rà soát tình hình sử dụng đất trên địa bàn nhằm phát hiện các trường hợp đã trúng đấu giá đất nhưng chưa nộp tiền sử dụng đất, những tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất nhưng chưa nộp tiền thuê đất, thuế nhà đất,...

- Thực hiện việc thu phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật, các địa

phương nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân. Không được thu những khoản thu phí, lệ phí không có tên trong Danh mục chi tiết phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí.

Đối với các khoản phí, lệ phí có tên trong Danh mục chi tiết phí, lệ phí nhưng chưa có văn bản của cấp có thẩm quyền hướng dẫn thì chưa được phép thu, không được vận dụng mức thu của các khoản phí, lệ phí khác có tính chất tương tự để thu.

2. Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân; phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp để có các biện pháp chấn chỉnh. Đồng thời, tổ chức thu triệt để các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá

nhân sản xuất kinh doanh; tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng thuế không có khả năng thu hồi. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để truy thu đầy đủ các khoản tiền thuế bị gian lận vào ngân sách. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tác động của việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới, ảnh hưởng thuận lợi, khó khăn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các khu vực, doanh nghiệp trên địa bàn để nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chính sách, chế độ kịp thời và thực hiện những giải pháp quản lý thu hiệu quả, đảm bảo hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu Nhà nước giao.

3. Tăng cường công tác quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất, chuyển nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, nhất là các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

II. VỀ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

1. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước:

Các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Trong đó lưu ý:

- Các khoản chi từ nguồn vốn vay và viện trợ thực hiện việc giải ngân, kiểm soát chi theo nguyên tắc:

+ Đối với dự toán chi từ nguồn vốn vay bằng tiền: Thực hiện đúng dự toán được giao và cơ chế thực hiện như nguồn vốn trong nước.

+ Đối với dự toán chi từ nguồn vốn vay, viện trợ theo phương thức ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước: Thực hiện theo tiến độ giải ngân thực tế của từng dự án.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với cơ quan tài chính để chủ động có kế hoạch ứng nguồn vốn ngay từ đầu năm cho các dự án công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm

theo dự án được cấp có thẩm quyền quyết định...

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Trong dự toán chi thường xuyên năm 2008 giao cho các Bộ, cơ quan Trung ương; Bộ Tài chính thông báo rõ các khoản chi bằng ngoại tệ để các đơn vị chủ động thực hiện. Đối với kinh phí tương đương từ 500.000 USD/năm trở lên thì được ngân sách trung ương đảm bảo chi bằng ngoại tệ theo dự toán đã giao; trường hợp số kinh phí nhỏ hơn 500.000 USD/năm thì các Bộ, cơ quan Trung ương phải chủ động mua ngoại tệ để thực hiện và sắp xếp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao để xử lý chênh lệch tỷ giá nếu có phát sinh.

- Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nếu có nhu cầu chi đột xuất phát sinh ngoài dự toán nhưng không thể trì hoãn được mà dự phòng ngân sách không đủ đáp ứng thì phải sắp xếp lại các

khoản chi trong dự toán được giao hoặc sử dụng Quỹ Dự trữ tài chính để đáp ứng nhu cầu chi đột xuất đó. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng Quỹ Dự trữ tài chính cấp tỉnh theo quy định tại Điểm đ, Khoản 3, Điều 58 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước. Ngân sách cấp tỉnh được tạm ứng từ Quỹ Dự trữ tài chính của trung ương nếu đã sử dụng hết Quỹ Dự trữ tài chính của tỉnh. Ngân sách cấp huyện và cấp xã được tạm ứng từ Quỹ Dự trữ tài chính của tỉnh.

- Trường hợp số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp cơ sở. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ,

chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Về thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí, chuyển nguồn sang năm sau:

a) Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:

Căn cứ dự toán năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi tiêu ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc:

- Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội...) đảm bảo thanh toán theo mức được hưởng hàng tháng của các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước. Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương; Kho bạc

Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai thực hiện nghiêm túc việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định.

b) Từ năm ngân sách 2008, thực hiện chuyển hình thức cấp phát bằng lệnh chi tiền sang rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đối với các nhiệm vụ chi dưới đây:

- Chi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Căn cứ dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được cấp có thẩm quyền giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng cơ quan tài chính cấp dưới chủ động rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đồng cấp để đảm bảo cân đối ngân sách cấp mình; riêng ngân sách cấp xã rút dự toán tại Kho bạc nhà nước huyện. Đối với bổ sung

cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, mức rút dự toán hàng tháng về nguyên tắc không vượt quá 01/12 tổng mức bổ sung cân đối cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ mức rút dự toán có thể cao hơn mức bình quân trên, song tổng mức rút dự toán cả quý I không được vượt quá 30% dự toán năm. Trường hợp ngân sách địa phương được tạm ứng từ ngân sách trung ương, cần phải thu hồi trong dự toán bổ sung cân đối năm 2008, Bộ Tài chính thông báo cho Kho bạc nhà nước trừ số phải thu hồi ngay từ dự toán đầu năm và phần còn lại chia đều trong năm để rút. Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân tỉnh phải có văn bản đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định.

Đối với bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương, căn cứ khả năng nguồn thu và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân cấp trên quy định mức rút dự toán hàng tháng của ngân sách cấp dưới cho phù hợp thực tế địa phương.

Riêng đối với chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương theo dự toán hàng năm

vẫn thực hiện chuyên vốn theo quy định tại Thông tư số 86/2006/TT-BTC ngày 23/6/2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.

Căn cứ giấy rút dự toán ngân sách của cơ quan tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã (theo mẫu số C2-05c/NS, C2-05d/NS đính kèm); Kho bạc nhà nước nơi giao dịch kiểm tra các điều kiện: đã có trong dự toán được giao, trong giới hạn rút vốn hàng tháng, sau đó hạch toán chi ngân sách cấp trên, thu ngân sách cấp dưới theo đúng nội dung khoản chi bổ sung và Mục lục Ngân sách nhà nước.

Định kỳ hàng tháng, chậm nhất vào ngày 15 của tháng sau, Kho bạc nhà nước (đối với ngân sách trung ương) và Kho bạc nhà nước tỉnh, huyện (đối với ngân sách địa phương) thực hiện tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính đồng cấp (thông qua hệ thống trao đổi thông tin điện tử) về kết quả rút dự toán chi bổ sung cân đối của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới trong tháng trước (theo Phụ lục số 03 đính kèm).

- Chi trợ giá cho các báo, tạp chí đã được giao trong dự toán của các Bộ, cơ quan Trung ương: Căn cứ dự toán được

cơ quan có thẩm quyền giao và tiến độ thực hiện nhiệm vụ được trợ giá, các báo, tạp chí làm thủ tục rút dự toán tại Kho bạc nhà nước để được thanh toán theo đúng quy định tại Thông tư số 79/2003/TT-BTC ngày 13/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước. Riêng việc cấp kinh phí cho một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 20/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ vẫn thực hiện như năm 2007.

- Kinh phí đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia thuộc khoản chi viện trợ: Căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và yêu cầu công việc, các đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia làm thủ tục rút dự toán tại Kho bạc nhà nước để được thanh toán theo đúng quy định tại Thông tư số 79/2003/TT-BTC ngày 13/8/2003 của Bộ Tài chính.

- Chi trả nợ trong nước thuộc ngân sách trung ương: Căn cứ dự toán chi trả nợ trong nước được cấp có thẩm quyền giao và cam kết trả nợ, Kho bạc nhà nước trích tài khoản ngân sách thanh toán cho

các chủ nợ khi đến hạn, đồng thời hạch toán chi trả nợ trong nước.

c) Trường hợp cần điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao, đơn vị dự toán cấp I ra quyết định điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách liên quan đồng gửi các Kho bạc nhà nước giao dịch. Đối với đơn vị sử dụng ngân sách phải giảm dự toán, Kho bạc nhà nước giao dịch kiểm tra số dư dự toán trước khi thực hiện, xác nhận việc điều chỉnh để đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp I (bản fax, photocopy) thông báo cho các đơn vị sử dụng ngân sách khác được điều chỉnh tăng dự toán. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách được tăng dự toán, Kho bạc nhà nước giao dịch kiểm tra xác nhận điều chỉnh giảm dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách khác có liên quan trước khi điều chỉnh tăng dự toán cho đơn vị.

Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, đơn vị dự toán cấp I không phải lập phương án phân bổ gửi cơ quan tài chính thẩm định mà phân bổ giao dự toán cho đơn vị trực thuộc và thông báo Kho bạc nhà nước có liên quan để thực hiện.

d) Về xử lý chuyển số dư ngân sách năm 2008 sang năm sau:

Các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương và Kho bạc nhà nước thực hiện rà soát, xử lý, chuyển số dư ngân sách nhà nước năm 2008 sang năm sau theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và Thông tư số 101/2005/TT-BTC ngày 17/11/2005 của Bộ Tài chính, đảm bảo số chuyển nguồn năm 2008 sang năm sau chặt chẽ đúng chế độ, thúc đẩy đơn vị sử dụng kinh phí hiệu quả, hạn chế chuyển nguồn sang năm sau.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước:

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát,

lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương chỉ đạo và thực hiện đầy đủ các quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về công khai, trong đó lưu ý:

+ Cơ quan tài chính các cấp thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính, Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/06/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 29/2005/TT-BTC ngày 14/04/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính

đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Đồng thời để triển khai thực hiện Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ, ngân sách nhà nước các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai tại địa phương và gửi cơ quan chức năng để tổng hợp theo dõi đánh giá chung trong cả nước theo chế độ quy định. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương (Sở Tài chính) đề nghị gửi báo cáo công khai cho Bộ Tài chính ngay sau khi thực hiện việc công khai dự toán ngân sách địa phương năm 2008 và quyết toán ngân sách địa phương năm 2006.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và áp dụng đối với năm ngân sách 2008, các quy định trước đây trái với Thông tư này không còn hiệu lực thi hành. Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ quy định tại Thông tư này để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền địa phương cấp dưới tổ chức thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá

Mẫu số 1a

BỘ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm.....

DỰ KIẾN PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM

Kính gửi: Bộ Tài chính

- Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

- Căn cứ Quyết định số ngày của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán NSNN năm

- Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi NSNN hiện hành.

Bộ..... dự kiến phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Bộ Tài chính cho ý kiến thẩm tra để Bộ hoàn chỉnh và giao dự toán ngân sách năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc./.

Nơi nhận:

- Như trên.

- Lưu.....

BỘ TRƯỞNG

(*) Mẫu này áp dụng cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở trung ương.

Mẫu số 1b

SỞ.....
_____CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

DỰ KIẾN PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM

Kính gửi: Sở Tài chính

- Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

- Căn cứ Quyết định số..... ngày..... của Ủy ban nhân dân..... về giao dự toán NSNN năm.....

- Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi NSNN hiện hành.

Sở..... dự kiến phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Sở Tài chính cho ý kiến thẩm tra đề Sở..... hoàn chỉnh và giao dự toán ngân sách năm..... cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu.....

GIÁM ĐỐC

(*) Mẫu này áp dụng cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Mẫu số 1c

PHÒNG.....
_____CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

DỰ KIẾN PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM

Kính gửi: Phòng Tài chính

- Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

- Căn cứ Quyết định số..... ngày..... của Ủy ban nhân dân..... về giao dự toán NSNN năm.....

- Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi NSNN hiện hành

Phòng..... dự kiến phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm..... được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Phòng Tài chính cho ý kiến thẩm tra đề Phòng..... hoàn chỉnh và giao dự toán ngân sách năm.... cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc./.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu.....

TRƯỞNG PHÒNG

(*) Mẫu này áp dụng cho các phòng, ban thuộc cấp huyện.

Phụ lục số 01

(kèm theo Công văn số..... ngày..... của.....)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng ⁽¹⁾		
		Đơn vị A	Đơn vị B	Đơn vị
I. Thu, chi ngân sách về phí, lệ phí				
1. Số thu phí, lệ phí.				
- ...				
2. Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại				
3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách				
II. Dự toán chi NSNN				
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ				
- Kinh phí không thực hiện tự chủ				
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
1.1. Kinh phí thực hiện tự chủ				
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
1.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ				
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
2. Quản lý hành chính				
2.1. Kinh phí thực hiện tự chủ				
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
2.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ				

09648154

Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng ⁽¹⁾		
		Đơn vị A	Đơn vị B	Đơn vị
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
3. Nghiên cứu khoa học				
3.1. Kinh phí thực hiện tự chủ				
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
3.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ				
Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
4.				
Địa điểm KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch		KBNN.. ⁽²⁾	KBNN. ⁽²⁾	BNN.. ⁽²⁾

(1) Nếu số đơn vị trực thuộc nhiều, có thể đổi chỉ tiêu theo cột ngang thành chỉ tiêu theo hàng dọc; Trường hợp các đơn vị được tổ chức ngành dọc thì biểu này chỉ lập đến đơn vị cấp II, đơn vị cấp II được ủy quyền phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

(2) Ví dụ: KBNN Hai Bà Trưng - Hà Nội.

(3) Đối với các nhiệm vụ chi cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền phải chi tiết vào từng lĩnh vực chi, phần kinh phí không thực hiện tự chủ.

(4) Ngoài việc phục vụ cho dự kiến phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, mẫu phụ lục này còn sử dụng để đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước đồng cấp tổng hợp quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

Mẫu số 2a

BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ.....⁽¹⁾
về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

- Căn cứ Nghị định số..... ngày..... của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ.....
- Căn cứ Quyết định số..... ngày..... của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán NSNN năm.....
- Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm..... cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm..... được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính
- KBNN
- Đơn vị sử dụng ngân sách
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách)
- Lưu.....

Bản tổng hợp của các đơn vị trực thuộc Bộ
Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách

BỘ TRƯỞNG

(1) Mẫu này áp dụng cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở trung ương.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi Bộ Tài chính và KBNN thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

Mẫu số 2b

SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC SỞ⁽¹⁾
về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

- Căn cứ Quyết định số..... ngày..... của Ủy ban nhân dân... về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở.....

- Căn cứ Quyết định số..... ngày..... của Ủy ban nhân dân..... về giao dự toán NSNN năm.....

- Căn cứ ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính
- KBNN tỉnh (thành phố)
- Đơn vị sử dụng ngân sách
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách)
- Lưu.....

Bản tổng hợp của
các đơn vị trực
thuộc Sở
Bản chi tiết của
từng đơn vị sử
dụng ngân sách

GIÁM ĐỐC

(1) Mẫu này áp dụng cho các sở, ban, ngành thuộc cấp tỉnh.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi Sở Tài chính và KBNN tỉnh thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

Mẫu số 2c

PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH CỦA TRƯỞNG PHÒNG.....⁽¹⁾
về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

- Căn cứ Quyết định số..... ngày của Ủy ban nhân dân ... về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng.....

- Căn cứ Quyết định số ngày của Ủy ban nhân dân..... về giao dự toán NSNN năm

- Căn cứ ý kiến của Phòng Tài chính tại văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Phòng ... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính...
- KBNN huyện (thị xã,...)
- Đơn vị sử dụng ngân sách
- Lưu.....

Bản tổng hợp của các
đơn vị trực thuộc Phòng
Bản chi tiết của đơn vị

TRƯỞNG PHÒNG

(1) Mẫu này áp dụng cho các phòng, ban thuộc cấp huyện.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi phòng Tài chính và KBNN Huyện thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

Phụ lục số 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM

*Đơn vị: (Đơn vị sử dụng ngân sách)**(kèm theo Quyết định số: của)*

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
<p>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</p> <p>1. Số thu phí, lệ phí</p> <p>- Học phí</p> <p>-</p> <p>2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại</p> <p>- Học phí</p> <p>-</p> <p>3. Số phí, lệ phí nộp NSNN</p> <p>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước</p> <p>Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ</p> <p style="padding-left: 40px;">- Kinh phí không thực hiện tự chủ</p> <p>1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề</p> <p>1.1. Kinh phí thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>1.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>2. Quản lý hành chính</p> <p>2.1. Kinh phí thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p>	

Nội dung	Tổng số
<p>2.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>3. Nghiên cứu khoa học</p> <p>3.1. Kinh phí thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>3.2. Kinh phí không thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>4. ...</p>	

(*) Chi thanh toán cá nhân, chi thường xuyên thực hiện rút dự toán đều theo từng tháng trong năm để chi theo chế độ quy định. Chi mua sắm, sửa chữa lớn, chi sự nghiệp kinh tế rút dự toán theo tiến độ thực hiện thực tế và chế độ, tiêu chuẩn, định mức đã ban hành.

(**) Nếu là đơn vị thuộc ngành dọc thì quyết định này do thủ trưởng đơn vị dự toán cấp II ký theo ủy quyền của thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I.

(***) Đối với các nhiệm vụ chi cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền phải chi tiết vào từng lĩnh vực chi, phần kinh phí không thực hiện tự chủ.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
DÙNG CHO CƠ QUAN TÀI CHÍNH
Ngân sách..... Tính chất nguồn KP.....

Mẫu số: C2-05c/NS
Niên độ:
Số:

Căn cứ dự toán ngân sách..... bổ sung cân đối cho
ngân sách..... đề nghị Kho bạc Nhà nước:

PHẦN DO KBNN GHI
Nợ TK.....
Có TK.....

Chi ngân sách (cấp):..... Tài khoản.....

Cho ngân sách (cấp):..... Chương.....

Tài khoản:..... Tại KBNN.....

Theo chi tiết:

Nội dung rút dự toán	Mã nguồn	Loại	Khoản	Mục	Tiểu Mục	Số tiền
Bổ sung cân đối tháng/2008						
.....						
Cộng						

Tổng số tiền ghi bằng chữ:.....
.....

..... TÀI CHÍNH

Ngày.... tháng.... năm.....

KẾ TOÁN TRƯỞNG THỦ TRƯỞNG
(hoặc Phụ trách kế toán) (Ký, đóng dấu)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

KẾ TOÁN KẾ TOÁN TRƯỞNG GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: - Mẫu này sử dụng để Sở Tài chính rút dự toán bổ sung cân đối từ NSTW, phòng Tài chính rút dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh; đối với ngân sách cấp xã sử dụng mẫu C2-05d/NS.

- Việc ký chức danh Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán do thủ trưởng cơ quan tài chính phân công.

- Về nguyên tắc, việc rút vốn được thực hiện hàng tháng; trường hợp Sở (Phòng) Tài chính chưa có nhu cầu rút vốn tháng trước, có thể rút gộp vào tháng sau (tháng lập giấy rút dự toán).

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
DÙNG CHO CẤP XÃ
Ngân sách..... Tính chất nguồn KP.....

Mẫu số: C2-05d/NS
Niên độ:
Số:.....

Căn cứ dự toán ngân sách cấp huyện bổ sung cân đối
cho ngân sách cấp xã, đề nghị Kho bạc Nhà nước:

Chi ngân sách (cấp):..... Tài khoản

Cho ngân sách (cấp):..... Chương

Tài khoản:..... Tại KBNN.....

Theo chi tiết:

PHẦN DO KBNN GHI

Nợ TK.....

Có TK.....

Nội dung rút dự toán	Mã nguồn	Loại	Khoản	Mục	Tiêu Mục	Số tiền
Bổ sung cân đối tháng/2008						
.....						
Cộng						

Tổng số tiền ghi bằng chữ:

UBND (cấp xã)

Ngày.... tháng.... năm.....

KẾ TOÁN XÃ CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

KẾ TOÁN KẾ TOÁN TRƯỞNG GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: - Mẫu này sử dụng để UBND xã rút dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp huyện

- Về nguyên tắc, việc rút vốn được thực hiện hàng tháng; trường hợp xã chưa có nhu cầu rút vốn tháng trước, có thể rút gộp vào tháng sau (tháng lập giấy rút dự toán).

Phụ lục số 03 - Biểu số 01

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÚT DỰ TOÁN CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THÁNG .../NĂM...

(dùng cho Kho bạc nhà nước Trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tỉnh, thành phố	Dự toán giao	Số đã rút tháng....	Lũy kế đến hết tháng	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	Tổng số				
1	Tỉnh A				
2	Tỉnh B				
3	Tỉnh C				
...	...				

09648154

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

..., Ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC KBNN TW

(Ký tên, đóng dấu)

KBNN tỉnh, thành phố:

Phụ lục số 03 - Biểu số 02

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÚT DỰ TOÁN CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO NGÂN SÁCH TỪNG HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH THÁNGNĂM....

(dùng cho Kho bạc nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Sở Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Dự toán giao	Số đã rút tháng....	Lũy kế đến hết tháng	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	Tổng số				
1	Huyện A				
2	Thị xã B				
3	Thành phố C				
...	...				

09648154

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

....., Ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC KBNN TỈNH, TP
 (Ký tên, đóng dấu)

KBNN huyện (quận, thị xã, thành phố):

Phụ lục số 03 - Biểu số 03

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÚT DỰ TOÁN CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI TỪ
NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CHO NGÂN SÁCH TỪNG XÃ,
PHƯỜNG, THỊ TRẤN THÁNG .../NĂM....**

(dùng cho Kho bạc nhà nước huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh báo cáo Phòng Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Xã, phường, thị trấn	Dự toán giao	Số đã rút tháng....	Luỹ kế đến hết tháng	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	Tổng số				
1	Xã A				
2	Phường B				
3	Trị trấn C				
...	...				

....., Ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC KBNN HUYỆN

(Ký tên, đóng dấu)

09648154

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.lawsoft.vn